

Con Rắn Rì Voi

Sơn Nam

Một buổi trưa, vào năm 1937, chú biện Tổng đang đánh tứ sắc cầu vui với vài người bạn, chợt nghe tiếng canô chạy ầm ầm, ngày càng gần. Chú biện giựt mình, buông tay bài, neho mắt:

- À! Ông cò Lơ Hia lũng bắt chuyện gì đó...

Một người đưa ý kiến:

- Chẳng lẽ ông cò bắt bọn mình. Chú biện quen thân với ông mà?

Biện Tổng lắc đầu:

- Ông Lơ Hia lợi hại lắm. Tôi làm biện làng, tức là làm thơ ký cho thầy xã trưởng vậy thôi. Bất cứ giờ phút nào tôi cũng có thể mất chức, bà con dư biết: lương bổng của tôi có bảy đồng năm cắc. Mấy người giảng câu, bắt cua hàng tháng huê lợi nhiều hơn tôi.

- Nhưng mà thầy được ngồi trong mát, khỏi dầm sương dãi nắng. hể cúng đình thì thầy ngồi gần mâm của mấy ông hương chức hội tề.

Tiếng máy canô im bật. Cả bọn ngơ ngác. Ông cò Lơ Hia mặc quần áo kaki và đội kết trông oai vệ làm sao: đầu hiệu trái lựu đạn đặc biệt dành cho ngành cảnh sát thời Pháp thuộc... chói ngời màu bạc. Theo sau ông cò là một người mặc quần áo xá xầu bằng lụa trắng.

Chú biện Tổng thủ lễ, chấp tay xá theo phong tục An Nam, nhưng ông cò Lơ Hia đã vui cười, đưa tay bông rua:

- Rảnh chưa? Chú biện. Đường như chú đánh bài tứ sắc với mấy người kia hả?

- Dạ, đâu có...

- Đừng chối. Dòm bộ tịch của mấy người tôi đủ biết. Từ xưa tới giờ, tôi bắt hơn... ngàn vụ cờ bạc rồi. Lần này là vụ thứ một ngàn lẻ một.

Biện Tổng nài nỉ:

- Xin quan lớn thương dùm.

- Nếu không thương thì nãy giờ chú biện phải bị còng rồi. Còng rồi đem xuống canô, đem về nhốt tại khám đường ở chợ Ngã Năm. Bây giờ, chú biện theo tôi, khỏi còng. Chú là người ốm yếu, còng tay làm chi thêm vô ích.

Nói xong, ông cò Lơ Hia khoát tay, ra lệnh giải tán đám người hiếu kỳ đang dùm năm, dùm bảy từ phía xa xa. Thật là hồn phi phách tán. Chú biện Tổng riu riu bước theo ông cò. Người Huê kiều nói tiếng Việt khá rành:

- Đừng sợ. Đừng sợ. Thầy Hai đừng sợ. Thầy Hai làm việc ở xóm này lâu mau rồi?

Biện Tổng liếc qua ông cò Lơ Hia như đề xin phép trả lời. Là người am hiểu chút ít việc quan việc làng, biện Tổng đã thuộc lòng nguyên tắc: khi bị bắt thì tội nhơn chẳng được quyền nói chuyện với kẻ khác, nhứt là khi quan trên chưa lấy khẩu cung.

Đến bờ kinh xáng, ông cò Lơ Hia nói nhanh:

- Chú biện gấp dịp may rồi đó. Tôi làm bộ như vậy để dân làng đừng nghi kỵ. Thôi, chú cứ xuống canô uống rượu chát, bàn chuyện riêng với người này, ông Xin Phóc, làm má chín giàu có lắm, ở Sanh Ca Bo mới qua.

Xuống canô, biện Tổng mừng rỡ vì thoát nạn. Nhưng mấy tiếng má chín, Sanh Ca Bo mơ hồ quá. Bấy lâu nay, biện Tổng ăn học rồi giao thiệp lẫn lẩn với những người làm ăn bậc trung ở chợ Gò Quao mà thôi. Người tên là Xin Phóc tỏ bất thiệp, vui vẻ. Ông ta mở cặp da - thứ cặp da hơi lạ - đem ra tấm danh thiếp:

- Thầy Hai uống rượu đi. Làm quen với thầy Hai, tôi mừng lắm.

Torng khi hai người đàm đạo với nhau, ông cò Lơ Hia ra sau lái canô ngắm cảnh rồi đem máy ảnh ra mà bấm. Xin Phóc mới giải thích rõ ràng hai tiếng má chín. Biện Tổng tỏ vẻ... lạnh lợi, nói mơ hồ:

- Vậy mà tôi tưởng má chín là kẻ làm công hạng sang trọng, bạn thân của chủ tiệm hoặc có phần hùn trong công ty nào đó.

- Má chín, đúng ra là người mại bản, tiếng Tây kêu bằng com ra đo. Tôi làm com ra do cho hãng buôn lớn nhứt ở Sanh Ca Bo, thuộc về miền Hạ Châu. Hãng này giàu bạc triệu chớ đâu phải ít. Phen này, nếu chịu hợp tác làm ăn với tôi thì thầy Hai lời bạc ngàn...

“Làm ăn” chuyện gì đây? Biện Tổng chợt nghĩ đến những giai thoại về buôn lậu quốc tế, bọn ăn cướp biển ở vịnh Xiêm La. Xóm này, ai nấy kiếm đủ com gạo qua ngày, tư bề là vườn rậm, nước mặn đồng chua. “Hay là Xin Phóc muốn tổ chức gián điệp quốc tế? Ông cò Lơ Hia đưa hấn đến để gài bẫy mình chăng?” Biện Tổng thờ dài:

- Cám ơn má chín. Tôi dờ lăm. Xóm này đâu có huê lợi gì. Dân chúng lo đặt lương, bắt rùa, bắt rắn...

Xin Phóc gật đầu:

- Ông cò chỉ dạy tôi điều đó. Tôi tới đây, sau khi hiểu rõ tình hình. Nhưng còn chuyện này... nhỏ xiu thôi, tôi muốn nhờ thầy Hai giúp sức. Tôi ở lại đây với thầy Hai, bàn tẩn sau.

Ông cò Lơ Hia nhìn đồng hồ, nói nhanh:

- Đủ rồi. Má chín với biện Tổng quen biết rồi hả? Này chú biện Tổng.
- Dạ quan lớn dạy điều chi?
- Dịp may hiếm có. Nếu má chín bị cướp bóc, bắt cóc thì chú hoàn toàn chịu trách nhiệm nghe chưa? Má chín ở lại đây chừng một hoặc hai – ba tháng.

*

* *

Xin Phóc nhờ biện Tổng tìm cho kỳ được một con rắn “quí báu” có vảy nhỏ và mịn giống như miếng da rắn đã thuộc xong làm kiêu. Xin Phóc đem tron con rắn ấy về Sài Gòn rồi trở xuống, mang theo khá nhiều tiền.

- Thầy Hai ơi! Con rắn đó... trúng lắm, tốt lắm. Chẳng hay ở xứ này bà con bắt nó dễ dàng không?

Biện Tổng cười dòn:

- Loại rắn ri voi, hàng hà sa số. Nó lội dưới sông rạch trong rừng vào thảng ngập nước như vầy.

- Bên Sanh Ca Bo, ông chủ tôi muốn đặt mua chừng bốn ngàn miếng da rắn thứ đó, chở gấp về bên, trong vòng hai mươi bữa. Bảo lãnh nổi không? Cứ một miếng da rắn, tôi để cho thầy một đồng xu tiền huê hồng. Lần đầu tiên trong đời, biện Tổng mới gặp một trường hợp may mắn như vậy. Từ trăm năm rồi... nghe ông già bà cả nói lại thì rắn ri voi là loại vô dụng. Nó sống dưới nước, mỗi con to bằng bắp tay, cắn không chết ai cả. Mấy tay bợm nhậu chê rắn ri voi, thịt nó ăn không ngon bằng rắn hổ đất. Thịnh thoảng, nếu bắt được rắn ri voi, mấy tay nhậu ăn tạm hoặc thả nó xuống nước, phóng sanh. Xin Phóc quả quyết da rắn rất có giá tại Sanh Ca Bo. Người ta mua nó đem về, thuộc lại làm bóp dằm bán giá cao. Rắn ri voi có vảy mịn, vảy ấy bám sát vào da, nổi hột sáng ngời: Người Âu châu xem da rắn ri voi là bảo vật, quí gấp mấy lần da bò, da ngựa.

- Được không? Một miếng da rắn, tôi chịu hai xua huê hồng!

Biện Tổng nói, thật thà:

- Một xu, hai xu huê hồng tuy là số tiền khá to nhưng làm sao tôi nói cho bà con lỏi xóm nghe. Họ bị gạt nhiều lần rồi. Năm xưa, có người đến mua con cắc kè, bảo rằng đem về lột da bán ra ngoại quốc cho Tây với dằm làm bóp, làm dây nịt. Hắn cho hàng mấy chục tay em vào thôn quê, mua cắc kè với giá hơi cao...

Người khá giả trong vùng nghĩ ra cách: xuất tiền mua cắc kè của bọn tay em này bán lại cho tay đầu nậu ở chợ Gò Quao. Bọn tay em này làm giàu. Nhưng số cắc kè dự trữ ấy chỉ bán được lần đầu mà thôi vì tay tổ lưu manh làm đầu nậu ấy chỉ mua một lần đầu lấy lệ. Mấy người khá giả làm trung gian đành ôm bụng kêu trời với số cắc kè quá nhiều dự trữ trong nhà, mua bằng giá khá cao, tưởng rằng bán lại thì lời to nhưng chẳng ai mua lần thứ nhì. Tay tổ lưu manh và số tay em nọ đã cao bay xa chạy... một cách hợp pháp.

Má chín Xin Phóc cười dòn:

- Cắc kè là chuyện khác. Rắn ri voi là chuyện khác. Thầy Hai hãy cầm số tiền này, mua về cho tôi.

- Tiền nhiều quá, nếu tôi giữ trong mình, tui bắt lương dằm cướp bóc bắt tử...

- Thầy Hai quen với họ, chẳng lẽ họ giết thầy Hai...

Biện Tổng nhận số tiền hơn ngàn đồng - số tiền to tát, thời bấy giờ. Xin Phóc xem kỹ lần nữa. Đúng lắm. Rắn ri voi của miền U Minh đã được các nhà thuộc da ở bên Ấn Lê gọi là “Acrochordus javanicus” với lời chú thích: serpent – éléphant d’eau douce (rắn voi ở vùng nước ngọt). Ông ta chỉ dạy cho biện Tổng về giá cả, cách lột da... Đâu đó xong xuôi, ông ta nằm nhà, chờ ngày gom góp da rắn, đem về Sanh Ca Bo. Nếu biện Tổng giựt tiền thì ông ta sẽ nhờ sự can thiệp của tên cò Lơ Hia.

Hôm sau, biện Tổng trở thành nhân vật quan trọng nhứt trong xóm. Bà con bao vây chú ta, để mượn tiền trước. Biện Tổng báo tin long trọng: - Xứ người ta có mỏ vàng. Xứ mình có rắn ri voi, quí như vàng. Da rắn này đem về thuộc lại, bán cho ông hoàng bà chúa ở bên tây. Hồi mấy năm trước, đã xảy ra vụ mua cắc kè. Lần này khác hẳn. Cắc kè nhỏ quá, lột da nhỏ xíu. Da rắn to hơn da cắc kè gấp bội, đẹp hơn da trăn. Bấy lâu nay, người Huê kiều mua da trăn, bà con dư biết điều đó.

Lời giảng giải ấy được đa số tán thành. Họ xin lãnh tiền trước. Biện Tổng cho mượn, mỗi người năm đồng để làm sớ phí, chừng nào nạp da rắn thì trả thêm. Tuy nhiên, điều kiện nêu ra khá gay go:

- Da rắn bán mắc hay rẻ, tùy theo bề ngang. Nếu bề ngang không đủ một tấc thì bị loại.

- Da phải lột sạch sẽ, cạo hết mỡ rắn.

- Nếu da bị lủng lỗ thì mất giá. Miếng da nào lủng năm lỗ thì kể bỏ.

Làm sao tìm ra da rắn cho thật nhiều, thật tốt để bán? Thiệt là thế gian hi hữu. Rắn ri voi vì nó to lớn (như con voi!), da nó mang nhiều vảy rắn ri, đẹp hơn da trăn được nâng lên hàng đầu, quí hơn rắn hổ, rắn mải gặm hoặc cá tôm. Nó quí hơn con gà con vịt, gà vịt phải nuôi, ấp trứng... tồn thì giờ. Đàng này rắn ri voi thuộc vào loại chim trời cá nước, ai bắt được nấy hưởng, khỏi đóng thuế cho sở kiểm lâm. Mọi người đều mặc nhiên được quyền truy kích rắn, chẳng cần xin phép hương chức làng, chủ đất, chủ vườn!

Bình thường dân trong xóm ưa... cờ bạc, đờn ca vọng cổ mùi mẫn hoặc hát huê tình đối đáp. Giờ đây, ai nấy đều bận việc, bắt lượn già trẻ bé lớn, chẳng ai thềm cờ bạc vì bắt rắn của trời đất, lột da nó ra, bán bằng giá quá cao... Cũng là hình thức cờ bạc tinh vi mà mọi người trong sông đều hưởng lợi.

Vui sướng quá! Biện Tổng lấy làm hãnh diện. Chú tìm ra công ăn việc làm cho bà con lỏi xóm. Số da rắn mua được tuy nhiều nhưng vẫn còn ít.

Ngày đầu, hai trăm miếng da.

Ngày kể đó, ba trăm miếng da.

Ngày kể, năm trăm miếng da.

Đến ngày kể, năm trăm miếng da... thứ thật to.

Thật là kỳ lạ, đáng suy nghĩ. Làm thế nào dân làng tìm ra năm trăm con rắn mỗi ngày? Ban đầu. Xin Phóc sanh nghĩ, ngỡ là loại rắn khác. Nhưng sau khi xem kỹ, anh chàng má chín gât đầu xác nhận:

- Đó là rắn ri voi thứ thiệt. Dịp này, ta nên mua da rắn với giá thấp hơn. Thầy Hai nghĩ sao? Rắn ri voi ở xứ này sao mà mau lớn quá. Nè, mỗi tấm bề ngang hơn ba tấc!

Biện Tổng đáp:

- Để tôi dạo khắp xóm làng rồi cho ý kiến sau.

Xin Phóc ghé tai nói nhỏ với biện Tổng:

- Hai người mình làm giàu rồi. Nếu rắn quá nhiều, tôi mua tám ngàn tấm da thay vì bốn ngàn như đã định. Đừng nói họ biết, họ làm núng. Luôn dịp, thầy Hai ghi chép cách bắt rắn của họ để sau này tôi qua bên Xiêm, qua Miến Điện dạy cho dân chúng. Dân Việt Nam giỏi quá.

Ban đêm hàng trăm chiếc xuồng tới lui khắp hang cùng ngõ hẻm. Dân làng đốt đèn như mở hội hoa đăng. Từ hồi lập quốc, khai hoang, chưa lần nào vùng rừng tràm U Minh Hạ lại tưng bừng như vậy. Biện Tổng đã hiểu: dân làng không bắt bằng tay hoặc dùng mũi chĩa mà xom. Phương pháp ấy quá chậm chạp, làm hỏng da rắn, mất giá. Xưa nay, họ quen nghề câu: câu giăng, câu cắm. Mỗi người sắm hàng trăm cần câu, móc mỗi cá sặc rồi cắm xuống bãi bùn, tùy thích. Cứ năm bảy phút, họ bơi xuồng trở lại chỗ để gỡ rắn.

Rắn ri voi dớp mỗi chậm chạp, lưỡi câu mắc vào mép miệng rắn. Nếu gỡ ra quá chậm thì rắn sẽ sút mép, tẩu thoát.

Biện Tổng đến gặp Hai Kỳ, người đó bán trên hai trăm miếng da rắn. Nhà Hai Kỳ trở thành một cái xưởng khai thác rắn sống. Trước sân, hàng chục tấm da, căng ra, đóng đinh cho thẳng thớm. Trong nhà, Hai Kỳ đang lui cui lột da rắn. Rắn bị siết cổ, buộc vào góc cột nhà. Bàn tay khéo léo của Hai Kỳ cầm dao nhỏ, rọc một đường dài từ cổ tới hậu môn rắn. Lột da là chuyện dễ, đàn bà có thể làm được.

Biện Tổng hỏi:

- Xác rắn đâu hết rồi?

- Dạ, mấy bữa đầu thì tôi nướng, nấu cà ri, thắng mỡ để dành. Mỡ rắn làm thuốc dán trị ghẻ, trị phỏng lửa. Lâu ngày tôi đào lỗ mà chôn... Ưổng quá.

- Làm cách nào bắt rắn cho nhanh?

Nghe câu hỏi ấy, Hai Kỳ nghĩ hồi lâu:

- Khó nói lắm. Tôi chỉ biết câu rắn mà thôi, câu cắm như chú biện thấy. Đàng xóm, có ông Bảy Đăng câu rắn theo kiểu này lạ lắm.

- Kiểu gì?

- Ông ngồi một chỗ, thả cần câu xuống nước, tay ôm cần như ông Khương Thượng trên thạch bàn. Kế bên có chai rượu. Vậy mà mỗi ngày ông câu hơn ba chục con rắn, giỏi hơn tụi trai tơ, tụi này buồn bã suốt ngày, cầm hàng trăm cần, bơi xuồng tới lui vất vả quá.

Bảy Đăng là một ông lão khật khùng, uống rượu, li bì, say té lăn, ngủ bờ ngủ bụi. Riết rồi bà con hàng xóm chẳng ai màng săn sóc lão. Biện Tổng bơi xuồng đến gần chòi Bảy Đăng buông cần câu, nói vồn vã:

- Vui lắm. Nhờ ông má chín Xin Phóc mà sau này, tôi chết trong hòm. Mai chiều tôi mua cái hòm (quan tài) thứ tốt cho bà con ngán chơi. Nếu má chín Xin Phóc ở đây vài năm, tôi sắm cái hòm bằng vàng.

- Ông làm cách nào mà câu rắn giỏi hơn thiên hạ?

Bảy Đăng cười khi:

- Tôi câu bằng thuốc mê.

- Thuốc gì? Dùng chất... hoá học hả? Hay là ông làm bùa?

- Đây nè!

Bảy Đăng chỉ vào chai rượu:

- Nó là rượu đế, thứ ngon.

Nói xong, lão mời biện Tổng uống. Biện Tổng từ chối. Lão nốc một hơi rồi để chai rượu xuống bãi cỏ. Chai rượu nằm hơi nghiêng, không đầy nút.

- Lát nữa, chú biện coi!

Hai người im lặng. Từ mé nước, một con rắn ri voi trườn lên... đến gần miệng chai rượu rồi thập thò, rút lui như hoảng sợ. Bảy Đăng nâng chai rượu, nhều vài giọt xuống nước, trên cỏ. Con rắn... hăng hái bò trườn, đến gần miệng chai. Bàn tay lạnh lẽo của Bảy Đăng chụp xuống, bỏ rắn vào giỏ.

- Rắn xưa kia không biết uống rượu. Nhưng mà cho tụi nó tập tánh nếm mùi... cay đắng. Bữa đó, tôi uống rượu, ngủ quên rồi quơ tay kiếm chai rượu đổ hết. Chừng thức dậy, tôi thấy rắn bò lại để hửi hơi.

Biện Tổng như phát giác điều gì quan trọng:

- Té ra cái chai rượu là cái cần câu rắn.

Bảy Đăng vội đính chính:

- Là cái bầy thì đúng hơn. Cần câu này, tôi cầm trong tay để che mắt thế gian, vậy thôi. Rắn mê rượu. Nếu giàu thì tôi giữ độc quyền bắt rắn, ngặt vì tôi nghèo. Tôi sẽ mua vài ngàn lít rượu, đổ xuống rạch. Rắn trôi đầu lên mà nhậu, lỡ dờ ai muốn bắt thì bắt.

Nhưng biện Tổng vẫn chưa thắc mắc. Mớ rắn của Bảy Đẳng đều nhỏ. Làm sao mà lột được tấm da ba tấc bề ngang? Bảy Đẳng gật gù:

- Chuyện đó bí mật. Muốn am tường thì nên tới nhà Sáu Kiến. Tôi bán cho Sáu Kiến. Thằng cha đó chuyên môn lột da.

Biện Tổng đến nhà Sáu Kiến. Hắn đang làm việc trong căn chòi bí mật, sau hè, nài nỉ lắm vợ con hắn mới chỉ rõ địa điểm, Sáu Kiến trợn mắt:

- Ủa! Chú biện, làm sao chú biết tôi ở đây?

- Thì vợ con của anh nói.

- Đồ mắc dịch! Vợ con tôi báo hại tôi...

Vừa nói Sáu Kiến vừa liếc lên trần nhà. Ô hô! Biện Tổng ngỡ mình lạc vào một cái hắc điểm trong truyện Tàu, loại hắc điểm làm thịt người mà bán cho thân chủ. Hàng chục con rắn no tròn, bõn lảng, treo lủng lẳng, đông đưa, như những khúc dồi to tướng. Sáu Kiến nói lẩn thẩn:

- Này chú biện. Chẳng lẽ tôi bắt buộc chú uống máu ăn thề. nếu chuyện này tiết lộ ra, chắc tôi giết chú.

- Sao? Nói gì ghê quá vậy? Giữa anh em mình nào xảy ra chuyện xích mích. Treo mấy con rắn đó lên nóc nhà để làm gì? Sao mà nó lớn quá vậy? Hèn gì mỗi tấm da lột ra ba tấc.

Sáu Kiến đưa ra một cái ống bơm xe máy:

- Đó! Chú hiểu chưa. Tôi buộc lỗ đít rắn lại rồi thì bơm hơi vô miệng rắn. Con rắn trở thành cái ruột xe máy, căng thẳng, no tròn và chẳng bao giờ nổ. Tôi bơm hoài, bơm mãi rồi vuộc miệng rắn lại, treo tòn ten. Tới nước nào đó, tôi lột da, tấm da rắn bề ngang hai tấc sẽ trở thành ba tấc, nhờ khí... của trời.

Biện Tổng cười chua chát:

- Bà con mình sáng chế nhiều kiểu hay quá.

Sáu Kiến nói:

- Cho thằng má chín Xìn Phóc nó biết một trận. Nếu bị bơm hơi, da rắn phải mồng. Hễ mồng thì Tây với đám xài cái bóp mau rách hoặc sợi dây nịt mau đứt. Tụi nó phải qua đây mua thêm nữa...

Nhưng Sáu Kiến lầm to.

Phen đó, Xìn Phóc mua mấy ngàn tấm da rắn, trả tiền sòng phẳng, đi biệt tích. Mùa rắn năm sau, bà con lỏi xóm có lòng mong đợi nhưng hắn không trở lại. Hỏi lý do thì biện Tổng không biết. Đến tết, tình cờ biện Tổng ra chợ Ngã Năm gặp ông cò Lơ Hia. Ông cò cho biết:

- À! Cái ông má chín Xìn Phóc. Ông gửi thư cho tôi, chúc mừng năm mới. Ông nói da rắn ở xứ U Minh mồng quá, chuyến đó đem về, ông lỗ vốn.

Biện Tổng giả bộ ngây thơ:

- Tại sao lỗ vốn?

- Xìn Phóc nói: khi đem ngâm chất hoá học thì da rắn cũng như giấy hút thuốc, nhiều chỗ bị đứt theo lằn ngang, lằn dài. Thay vì làm được sợi dây nịt cho người lớn thì da nó chỉ dùng làm dây đeo đồng hồ tay. Thay vì làm bóp cho đàn bà thì da nó chỉ dùng làm bóp cho con nít. Mà con nít bên Tây đâu có xách bóp.